



Phiên giao dịch ngày: 15/1/2025

| Thông kê thị trường | HOSE | HNX |
|---------------------|-------------|------------|
| Index | 1,236.18 | 219.55 |
| % Thay đổi Index | ↑ 0.58% | ↑ 0.59% |
| KLGD (CP) | 433,801,051 | 62,333,671 |
| GTGD (tỷ đồng) | 10,369.72 | 881.71 |
| % Thay đổi GTGD | 21.72% | 83.14% |

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên giao dịch giảm điểm với mức độ phân hóa khá tích cực, lực cầu cải thiện tốt như đã đề cập trong báo cáo trước. VN-INDEX đã phục hồi tăng điểm tốt trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản cải thiện tích cực hơn. Kết phiên VN-INDEX tăng 7,11 điểm (+0,55%) lên mức 1.236,18 điểm, phục hồi kiểm tra lại vùng giá 1.245 điểm - 1.255 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất năm 2023. Trong khi VN30 tăng 8,41 điểm (+0,65%) lên mức 1.297,64 điểm, phục hồi kiểm tra lại vùng giá quanh 1.300 điểm, tương ứng giá trung bình 200 phiên.

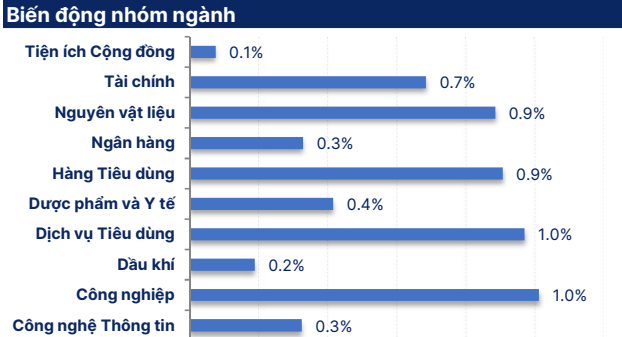
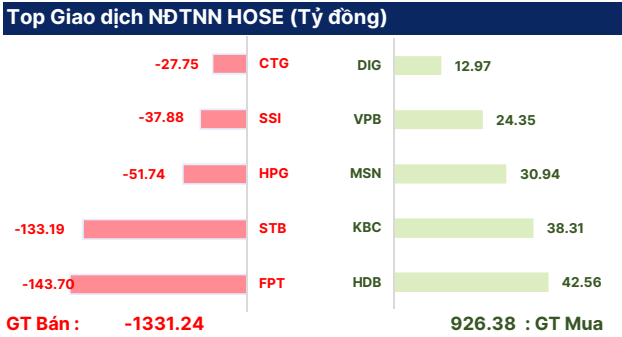
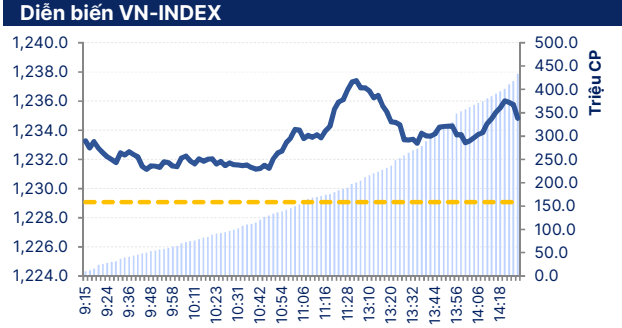
Độ rộng thị trường trên HOSE phục hồi khá tích cực với 229 cổ phiếu tăng giá, 85 cổ phiếu giảm giá và 42 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Thanh khoản tăng với khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 21,8% so với phiên trước, trong đó khá nổi bật, đột biến ở các mã đầu tư công; xây dựng, vật liệu xây dựng.... Thị trường phân hóa tốt, nhiều mã, nhóm mã tiếp tục phục hồi tích cực, có lực cầu giá lên, dòng tiền cải thiện khá tốt. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh trên HOSE với giá trị -404,9 tỷ đồng trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2501 tăng +5,40 điểm (+0,42%), đóng cửa tại 1.296,60 điểm. Chênh lệch -1,05 điểm so với VN30 trước phiên đáo hạn ngày mai, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2502 VN30F2503 VN30F2506 chênh lệch từ +3,36 điểm đến +12,56 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +5,23% so với phiên trước, và cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2501, khả năng tiếp tục dao động quanh vùng 1.300 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 42.985 hơn so với phiên gần nhất là 48.428 cho thấy xu hướng giảm bớt các vị thế nắm giữ trước phiên đáo hạn ngày mai.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX suy giảm dưới vùng kháng cự 1.245 điểm -1.255 điểm, giá cao nhất năm 2023. Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX chỉ cải thiện khi vượt lên lại kháng cự này. Vùng hỗ trợ mạnh 1.200 điểm - 1.220 điểm, đây là đường xu hướng tăng trưởng nổi các vùng giá đáy tháng 11/2022 và 11/2023 đến nay. Trong khi đó VN30 có vùng kháng cự quan trọng quanh 1.300 điểm, giá trung bình 200 phiên. VN30 cũng chỉ cải thiện xu hướng khi vượt lên vùng giá này với thanh khoản đột biến tích cực.

Trong ngắn hạn, thị trường đang giao dịch với thanh khoản ở mức thấp, đặc biệt với VN30 khi VN30 có khối lượng giao dịch thấp và giá dưới đường giá trung bình 200 phiên. Tuy nhiên chất lượng nội tại của thị trường vẫn cải thiện khá tốt khi VN-INDEX giao dịch trên vùng hỗ trợ mạnh 1.200 điểm - 1.220 điểm. Thanh khoản, dòng tiền cải thiện tốt trong thị trường, với sự đột biến khác tích cực của nhóm mã đầu tư công; xây dựng, vật liệu xây dựng, năng lượng.... Đây cũng là nhóm mã có diễn biến khá tích cực so với VN-INDEX trong thời gian qua. Nhiều mã ở vùng giá tương đối hấp dẫn so với nội tại doanh nghiệp và triển vọng tăng trưởng trung dài hạn, có thể xem xét tích lũy.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

| MÃ | Giá hiện tại (1.000đ) | Vùng mua dự kiến (1.000 đ) | Giá mục tiêu (1.000 đ) | Giá dừng lỗ (1.000đ) | Thông số cơ bản | | | Điều kiện giải ngân |
|-----|--------------------------|-------------------------------|---------------------------|-------------------------|-----------------|--------------------|--------------------|---------------------|
| | | | | | P/E | T.trưởng Doanh thu | T.trưởng Lợi nhuận | |
| VLB | 40.96 | 36-37 | 42-44 | 34 | 9.0 | 44.0% | 147.6% | Theo dõi giải ngân |
| KHP | 13.70 | 11.5-12.5 | 15.5-16 | 11 | 4.1 | 11.5% | 268.1% | Theo dõi giải ngân |
| PVD | 22.40 | 22-23 | 27-27.5 | 21 | 18.5 | 76.5% | 20.7% | Theo dõi giải ngân |
| BVH | 51.20 | 46-48 | 56-58 | 44 | 19.9 | 0.2% | 23.7% | Theo dõi giải ngân |
| CNG | 32.65 | 29-30 | 36-37 | 28 | 10.5 | 25.9% | -7.6% | Theo dõi giải ngân |
| BVS | 34.40 | 30-32 | 36-37 | 29 | 13.1 | -12.5% | -2.5% | Theo dõi giải ngân |
| CTD | 71.40 | 67-68.5 | 82-84 | 65 | 21.2 | 15.4% | 39.5% | Theo dõi giải ngân |
| | | | | | | | | |

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

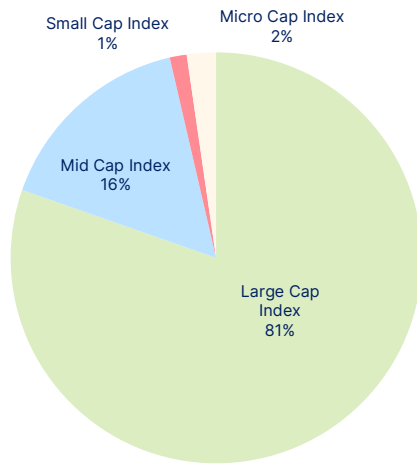
| Ngày mở vị thế | MÃ | Giá hiện tại (1.000đ) | Giá mua (1.000đ) | Giá mục tiêu (1.000 đ) | Giá dừng lỗ (1.000đ) | Hiệu quả đầu tư (%) | Cập nhật Vị thế/trạng thái |
|----------------|-----|--------------------------|---------------------|---------------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------|
| 17/6/2024 | CLX | 16.38 | 16.8 | 26-28 | 16 | -2.5% | Nắm giữ |
| 18/7/2024 | DPM | 34.00 | 33.2 | 40-41 | 35 | 2.4% | Nắm giữ |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

TIN NỔI BẬT

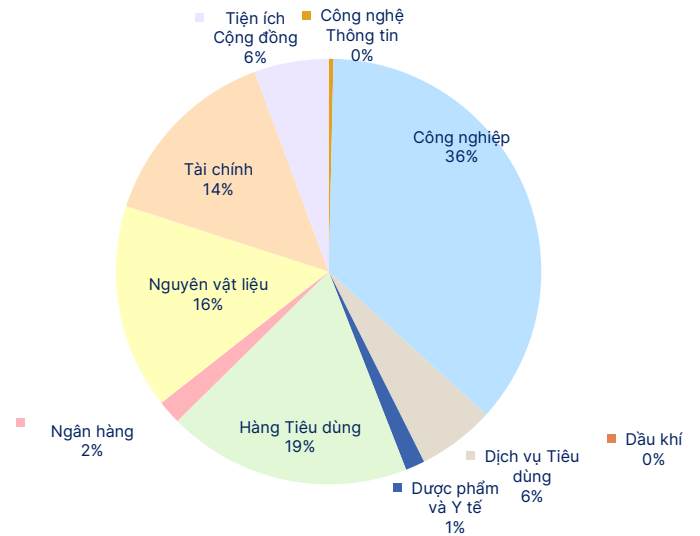
| | |
|---|--|
| <p>Làn sóng tháo chạy của nhà đầu tư nước ngoài khỏi thị trường Hàn Quốc</p> | <p>Thị trường tài chính Hàn Quốc đang trải qua một trong những giai đoạn khó khăn nhất kể từ sau đại dịch COVID-19. Số liệu mới nhất từ Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc cho thấy một bức tranh không mấy tích cực về dòng vốn ngoại trong tháng cuối cùng của năm 2024.</p> <p>Cụ thể, làn sóng bán tháo của nhà đầu tư nước ngoài đã kéo dài sang tháng thứ tư liên tiếp trên thị trường chứng khoán, với giá trị bán ròng lên tới 2.58 tỷ USD trong tháng 12. Đáng chú ý, ngay cả thị trường trái phiếu - vốn được xem là kênh đầu tư an toàn - cũng không thoát khỏi áp lực bán, khi ghi nhận dòng vốn rút ròng 1.28 tỷ USD, lần đầu tiên sau 9 tháng.</p> <p>Tổng giá trị rút vốn trong tháng 12 đạt 3.86 tỷ USD - mức cao chưa từng thấy kể từ giai đoạn bùng phát đại dịch COVID-19 vào tháng 3/2020. Con số này phản ánh rõ nét tâm lý lo ngại của giới đầu tư quốc tế trước những diễn biến chính trị phức tạp tại quốc gia này.</p> <p>Trong khi đó, đồng Won đã mất giá tới 5.2% so với USD trong tháng 12, đánh dấu đà giảm mạnh nhất trong gần 2 năm qua. Nguyên nhân chính được cho là do những bất ổn chính trị sau động thái ban bố thiết quân luật ngắn hạn của Tổng thống Yoon Suk Yeol vào ngày 3/12.</p> <p>Ở diễn biến mới nhất, Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk Yeol bị bắt ngày 15/1 và điều này có thể càng gây thêm tác động tới tâm lý nhà đầu tư.</p> |
| <p>Novaland lên tiếng về thông tin ông Bùi Thành Nhơn từ nhiệm</p> | <p>Theo Novaland, ngày 14/1, trên phương tiện truyền thông xuất hiện thông tin về việc ông Bùi Thành Nhơn có đơn xin thôi chức vụ Chủ tịch HĐQT, đồng thời từ nhiệm khỏi HĐQT công ty từ ngày 20/1. Tuy nhiên, Novaland khẳng định đây là thông tin sai sự thật.</p> <p>Novaland cho biết, ông Bùi Thành Nhơn vẫn đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT, trực tiếp chỉ đạo, định hướng các hoạt động của tập đoàn. Novaland tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định và không có bất kỳ sự xáo trộn nào trong đội ngũ ban lãnh đạo.</p> |
| <p>Chuyển động mới nhất tại siêu dự án khu đô thị 240ha hơn 23.000 tỷ của Vinhomes (VHM) tại Hải Phòng</p> | <p>Mới đây, UBND TP. Hải Phòng đã có quyết định về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng, tiền thuê đất trả tiền hàng năm đối với Công ty Cổ phần Vinhomes (VHM) thực hiện Dự án Xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy. Theo đó, thành phố phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất đối với diện tích 516.396 m² đất ở của Vinhomes tại thời điểm tháng 12/2024 là 11,84 triệu đồng/m², tương ứng tổng tiền phải nộp hơn 6.116 tỷ đồng.</p> <p>Giá đất cụ thể để tính tiền thuê đất trả tiền hàng năm đối với 10.019 m² đất bãi đỗ xe là 2,4 triệu đồng/m² với tuyến 1 và 1,8 triệu đồng/m² với tuyến 2. Khu đất bãi đỗ xe được xác định thuộc vị trí 4 đường Phạm Văn Đồng, đoạn từ ngã ba Phạm Văn Đồng - Mạc Quyết đến hết địa phận phường Anh Dũng.</p> <p>Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy được UBND TP. Hải Phòng Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 3669/QĐ-UBND vào tháng 11/2022. Ngày 5/7/2023, Vinhomes được UBND TP Hải Phòng chấp thuận nhà đầu tư. Đến ngày 15/11/2023, dự án được phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500.</p> |
| <p>Dự án Khu công nghiệp Tràng Duệ 3 của Đô thị Kinh Bắc (KBC) được phê duyệt</p> | <p>Đô thị Kinh Bắc cũng là chủ đầu tư của các khu công nghiệp Tràng Duệ 1, Tràng Duệ 2.</p> <p>Khu công nghiệp Tràng Duệ 3 được xem là dự án "then chốt" quyết định đà tăng trưởng của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (mã cổ phiếu KBC) trong 3 - 5 năm tới khi các dự án gối đầu khác vẫn đang trong quá trình triển khai. Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà vừa ký Quyết định số 86 ngày 14/1/2025 phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Tràng Duệ 3, TP.Hải Phòng.</p> <p>Quyết định cũng chấp thuận nhà đầu tư Dự án là Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng. Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP (mã cổ phiếu KBC - sàn HoSE) hiện chi phối gần 90% vốn điều lệ của Khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng.</p> <p>Quy mô dự án Khu công nghiệp Tràng Duệ 3 là 652,73 ha, được thực hiện tại các xã Trường Thọ, Trường Thành, An Tiến, Bát Trang, huyện An Lão, TP.Hải Phòng với vốn đầu tư là hơn 8.094 tỷ đồng.</p> <p>Việc dự án Khu công nghiệp Tràng Duệ 3 chính thức được phê duyệt kỳ vọng sẽ tạo ra cú hích tăng trưởng kinh doanh đối với Đô thị Kinh Bắc trong bối cảnh doanh nghiệp này đang cạn kiệt quỹ đất công nghiệp thương phẩm.</p> |

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

| Mã | KLGD | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VCB | 512,520 | 19.4% | 6,194 | 14.8 | 2.7 |
| BID | 269,003 | 17.8% | 3,393 | 11.5 | 1.9 |
| FPT | 213,452 | 23.1% | 5,119 | 28.3 | 6.0 |
| CTG | 198,421 | 16.2% | 4,035 | 9.2 | 1.4 |
| TCB | 166,731 | 16.4% | 3,206 | 7.4 | 1.2 |

Top KLGD lớn nhất

| Mã | KLGD | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|------------|-------|-------|------|-----|
| HHV | 22,423,000 | 3.7% | 876 | 13.5 | 0.5 |
| VCG | 19,927,800 | 7.4% | 1,315 | 14.1 | 1.0 |
| EIB | 18,145,500 | 11.6% | 1,447 | 12.6 | 1.4 |
| HDB | 13,305,900 | 25.7% | 3,728 | 5.7 | 1.4 |
| HPG | 11,851,635 | 11.4% | 1,905 | 13.6 | 1.5 |

Top 5 cổ phiếu tăng giá

| Mã | +/-% | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|--------|-------|-------|------|-----|
| FCN | ↑ 7.0% | -1.0% | (204) | - | 0.7 |
| GMC | ↑ 7.0% | -4.0% | (480) | - | 0.4 |
| HVH | ↑ 6.9% | 4.8% | 613 | 14.6 | 0.7 |
| CTI | ↑ 6.9% | 7.0% | 1,875 | 10.1 | 0.7 |
| DXV | ↑ 6.8% | -9.8% | (994) | - | 0.4 |

Top 5 cổ phiếu giảm giá

| Mã | +/-% | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|--------|---------|------|-----|
| TMT | ↓ -7.0% | -52.6% | (5,203) | - | 1.7 |
| LGC | ↓ -6.9% | 17.1% | 4,805 | 14.2 | 2.4 |
| L10 | ↓ -6.9% | 11.9% | 3,310 | 7.1 | 0.8 |
| TMP | ↓ -5.9% | 23.8% | 4,785 | 14.5 | 3.1 |
| COM | ↓ -5.1% | 8.1% | 2,450 | 11.9 | 1.0 |

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

| Mã | KL mua | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|-----------|-------|-------|-------|-----|
| HDB | 1,975,184 | 25.7% | 3,728 | 5.7 | 1.4 |
| VPB | 1,325,300 | 9.4% | 1,672 | 10.9 | 1.0 |
| KBC | 1,292,100 | 2.1% | 549 | 52.7 | 1.1 |
| VND | 877,900 | 13.0% | 1,716 | 6.6 | 0.9 |
| DIG | 718,600 | 1.0% | 135 | 132.9 | 1.4 |

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

| Mã | KL bán | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|-------------|-------|-------|------|-----|
| STB | (3,781,399) | 18.0% | 4,641 | 7.6 | 1.3 |
| HPG | (1,981,382) | 11.4% | 1,905 | 13.6 | 1.5 |
| SSI | (1,569,334) | 12.2% | 1,581 | 15.2 | 1.8 |
| FPT | (988,642) | 23.1% | 5,119 | 28.3 | 6.0 |
| VRE | (921,540) | 10.4% | 1,795 | 9.0 | 0.9 |

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779